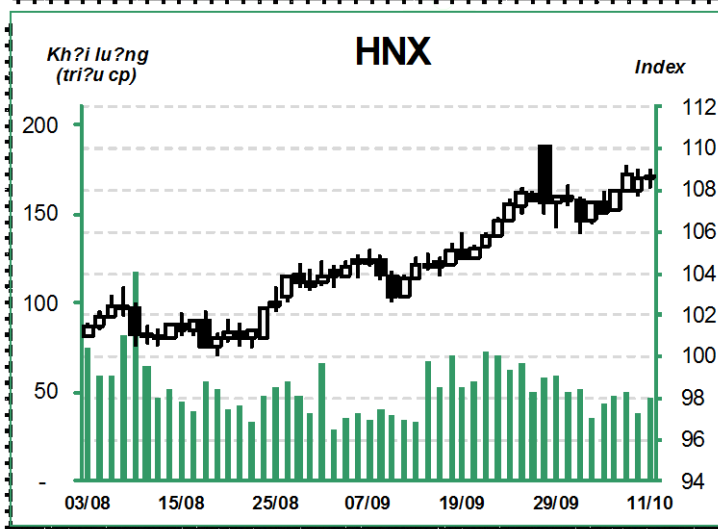
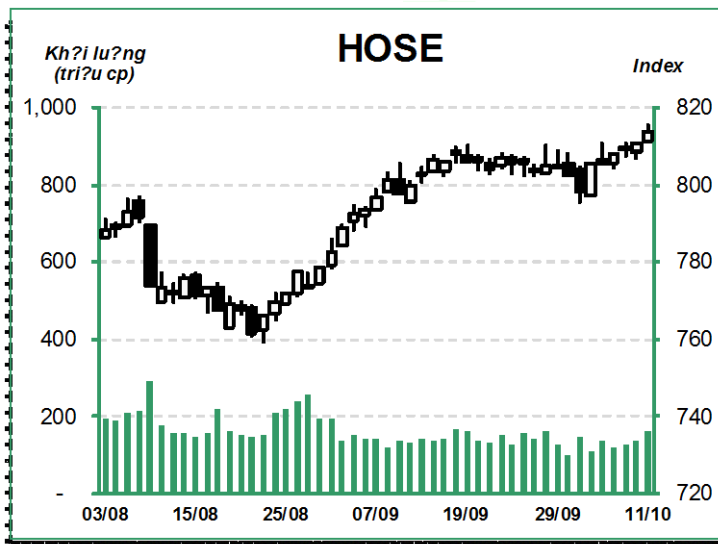


Tổng quan thị trường

11/10/2017	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	813.95	0.41%	806.83	0.19%	108.65	0.07%
Cuối tuần trước	807.80	0.76%	800.42	0.80%	107.98	0.62%
Trung bình 20 ngày	805.96	0.99%	793.48	1.68%	106.82	1.71%
Tổng KLGD (triệu cp)	180.70	25.30%	57.09	35.94%	47.83	22.68%
KLGD khớp lệnh	162.51	17.61%	51.02	33.19%	46.70	21.32%
Trung bình 20 ngày	139.32	16.65%	38.35	33.03%	55.29	-15.53%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	3,814.83	19.33%	1,981.54	21.68%	594.07	19.70%
GTGD khớp lệnh	3,316.21	11.76%	1,700.29	16.02%	570.72	17.08%
Trung bình 20 ngày	2,995.49	27.35%	1,520.78	30.30%	585.42	1.48%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	116	37%	17	57%	84	34%
Số mã giảm	156	49%	11	37%	88	35%
Số mã đứng giá	45	14%	2	7%	78	31%



Khối lượng giao dịch được cải thiện đáng kể đồng thời hai chỉ số đóng cửa xanh. Tuy nhiên, diễn biến vẫn còn khá giằng co do số lượng mã giảm điểm vẫn đang chiếm phần nhiều, đặc biệt VN-Index trong phiên chịu sức ép lớn từ đà giảm của cổ phiếu MSN cùng với cổ phiếu STB sau thông tin chuyên sà trong khi đó HNX-Index điều chỉnh trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu. Ngoài ra, khối ngoại tiếp tục bán ròng phiên thứ 5 liên tiếp trên cả hai sàn có thể đã gây áp lực không nhỏ đến tâm lý nhà đầu tư.

Được dẫn dắt bởi nhóm bất động sản, dầu khí và xây dựng, VN-Index đóng cửa ở đỉnh mới 813.95 điểm (+0.41%). KLGD khớp lệnh đạt 162.5 triệu cổ phiếu (+17.6%), tương đương 3,316 tỷ đồng giá trị (+11.8%).

Nhóm bất động sản tăng điểm tích cực với hàng loạt cổ phiếu tăng điểm NLG (+2.3%), HAR (+6.7%), QCG (+1.4%), NVL (+0.2%) trong đó VIC dẫn dắt thị trường với mức tăng 5.2%. Bên cạnh đó sau tuyên bố sẽ có thể cắt giảm lượng cung dầu thô của Ả rập Saudi đã hỗ trợ cho giá dầu có phiên tăng mạnh mẽ, đó chính là cơ hội cho các mã dầu khí quay lại hỗ trợ chỉ số PGD (+1.3%), GAS (+1.6%), PVD (+2.5%), PXS (+0.3%). Ngoài ra, nhóm xây dựng cũng tích cực tương tự ROS (+0.6%), CTD (+2.0%), PC1 (+2.1%), HBC (+0.5%). Trong khi đó, diễn biến trái ngược rơi vào nhóm thực phẩm đồ uống LAF (-2.4%), TAC (-2.8%), BHN (-0.8%) và MSN (-2.8%) ảnh hưởng mạnh nhất đến chỉ số. Ngành bán lẻ đánh mất đà tăng MWG (-1.1%), DGW (-2.1%), PNJ (-1.3%) cùng với các mã thép HPG (-0.4%), TLH (-0.8%), HSG (-1.2%) và SMC (-1.7%) mặc dù kỳ vọng về kết quả kinh doanh khả quan của các doanh nghiệp trong ngành vẫn còn khi giá thép tăng cao cùng nhu cầu tiêu thụ duy trì ở mức tích cực.

Khối ngoại bán ròng -6.0 tỷ đồng trên sàn HOSE (-90.8%), tập trung ở các mã KBC (-17.7 tỷ), GAS (-16.1 tỷ), VNM (-15.8 tỷ) và mua ròng chủ yếu VIC (+20.3 tỷ), HPG (+12.5 tỷ), NLG (+9.9 tỷ).

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
DXG	6,965.0	139.29
NVL	1,630.0	99.81
HPG	1,788.0	66.81
GAS	400.0	27.26
MSN	413.0	23.75
MBB	955.9	21.29
FPT	411.6	20.47
VCB	290.0	11.47
PNJ	100.0	11.20
SAM	1,515.0	10.59
HNX		
SHS	698.7	13.97
ACB	150.0	4.58
VGC	100.0	2.29
HJS	105.7	1.96
TJC	50.2	0.42
SHN	7.0	0.08
KDM	7.6	0.03
KLF	7.0	0.03

HNX-Index rung lắc trong phiên nhưng hồi phục khi đóng cửa nhờ vào lực cầu đến từ nhóm vật liệu xây dựng là chủ yếu. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại 108.65 điểm (+0.07%). KLGD khớp lệnh đạt 46.7 triệu cổ phiếu (+21.3%), tương đương 570.7 tỷ đồng giá trị (+17.1%).

Nỗ lực tăng điểm đến từ nhóm vật liệu xây dựng đã hỗ trợ cho đà phục hồi của HNX-Index vào cuối phiên VCS (+1.7%), VGC (+3.1%), VIT (+2.4%). Ngoài ra, nhóm ngân hàng cũng quay lại tăng điểm ACB (+0.3%), SHB (+1.2%) cùng với nhóm dầu khí PVS (+0.6%), PLC (+1.5%), PVC (+3.1%), PVG (+1.4%).

Khối ngoại bán ròng -23.3 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (27.1%), tập trung bán ròng ở các PVS (-13.6 tỷ), VGC (-13.4 tỷ), TEG (-0.2 tỷ) và các cổ phiếu HUT (+3.0 tỷ), MAS (+0.3 tỷ), BVS (+0.2 tỷ) được mua ròng nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp. Khối lượng giao dịch gia tăng vượt bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền đang quay trở lại thị trường. Không những vậy, xu hướng tăng điểm của chỉ số đang tiếp diễn, khi chỉ số duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20, kèm theo chỉ báo ADX nằm trên vùng 26 và đường +DI nằm trên -DI phát đi tín hiệu củng cố xu hướng hiện tại. Không những vậy, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI cho tín hiệu tích cực, như MACD có dấu hiệu hội tụ với đường Signal và RSI đi lên vùng 68 cho thấy động lực phục hồi đang mạnh lên, chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 824 điểm (Fib 100). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số có phiên tăng điểm điểm trở lại và duy trì đóng cửa trên MA 5 và 20 cho thấy xu hướng phục hồi đang tiếp diễn, chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 110.9 điểm (Fib 161.8). Nhìn chung, xu hướng chính của thị trường vẫn là phục hồi. Do đó, chúng tôi cho rằng, nhà đầu tư có thể cân nhắc gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng vào các cổ phiếu có kỳ vọng kết quả kinh doanh quý 3/2017 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KAC	17.7	0.2	7.0%
HTV	15.0	3.1	6.8%
HAR	13.6	975.4	6.7%
HAI	10.6	8,179.1	6.7%
VNL	20.2	0.1	6.3%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HU3	9.3	1.2	-7.0%
EMC	20.0	0.1	-7.0%
PIT	6.1	0.0	-6.9%
D2D	49.9	46.9	-6.9%
C47	18.6	231.1	-6.8%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	112.8	171.7	0.6%
VPB	39.5	136.7	4.0%
FPT	49.9	127.2	1.2%
HPG	39.6	115.7	-0.4%
VCB	39.4	112.2	-0.8%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
OGC	2.3	12,239.0	2.7%
STB	11.7	9,309.6	-6.4%
FLC	7.6	9,063.9	0.7%
HAI	10.6	8,179.1	6.7%
HQC	3.1	5,514.5	-1.6%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PCG	8.8	0.1	10.0%
PSW	9.1	0.1	9.6%
PSE	10.4	0.4	9.5%
NDF	8.1	136.9	9.5%
VE1	9.4	0.1	9.3%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HGM	34.2	0.1	-10.0%
DNC	42.3	0.1	-10.0%
L18	9.1	0.3	-9.9%
VBC	28.3	25.9	-9.9%
PIV	39.4	340.6	-9.8%

Top 5 giá trị

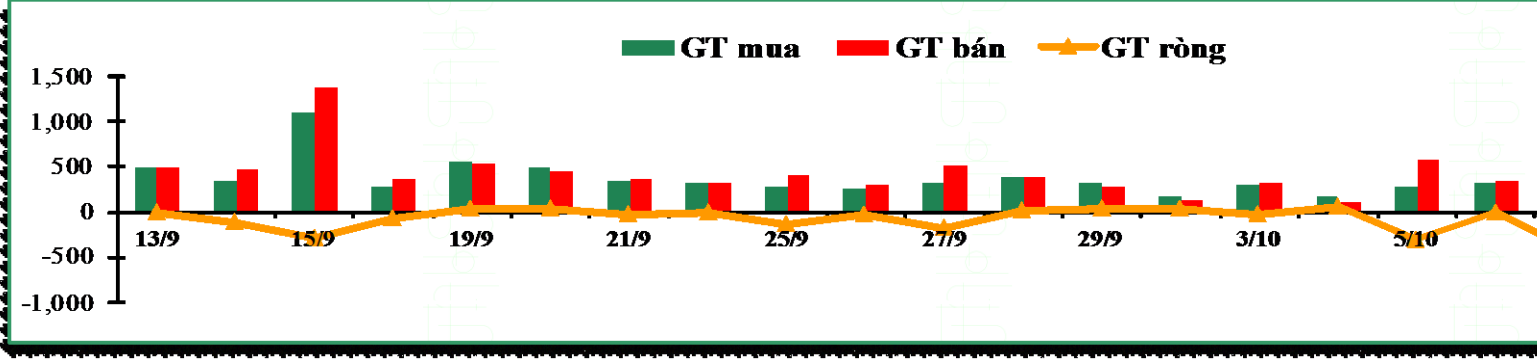
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	8.2	79.1	1.2%
ACB	32.0	58.0	0.3%
DST	32.0	46.4	-7.3%
VCG	21.3	43.9	-0.5%
PVS	15.8	38.2	0.6%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	8.2	9,640.8	1.2%
KLF	4.0	4,586.2	2.6%
PVX	2.5	4,368.3	0.0%
PVS	15.8	2,414.7	0.6%
VCG	21.3	2,043.8	-0.5%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	338.7	10.2%	344.7	10.4%	-6.0
HNX	9.5	1.7%	32.7	5.7%	-23.3
Tổng số	348.2		377.5		-29.3



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	39.6	54.9	-0.4%
VNM	148.5	50.2	0.0%
VCB	39.4	30.1	-0.8%
VIC	54.9	28.5	5.2%
GAS	68.2	23.7	1.6%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	148.5	66.0	0.0%
HPG	39.6	42.4	-0.4%
GAS	68.2	39.8	1.6%
VJC	105.1	27.0	0.1%
VCB	39.4	23.1	-0.8%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	54.9	20.3	5.2%
HPG	39.6	12.5	-0.4%
NLG	26.9	9.9	2.3%
NT2	29.2	9.7	3.4%
BID	20.3	9.1	1.5%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	23.4	4.2	3.1%
HUT	12.0	3.0	0.0%
NTP	71.8	0.4	0.4%
MAS	93.0	0.3	-1.2%
BVS	19.7	0.2	3.7%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VGC	23.4	17.6	3.1%
PVS	15.8	13.6	0.6%
NTP	71.8	0.3	0.4%
TEG	6.5	0.2	0.0%
TAG	37.0	0.2	0.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HUT	12.0	3.0	0.0%
MAS	93.0	0.3	-1.2%
BVS	19.7	0.2	3.7%
KSK	1.6	0.1	0.0%
SHS	19.0	0.1	-1.0%

Tin trong nước

VAMC đã mua 296.550 tỷ đồng nợ xấu

Theo Ngân hàng Nhà nước, đến trung tuần tháng 9 vừa qua, lượng nợ xấu mà Công ty Quản lý tài sản các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) mua lại đã đạt chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Cụ thể, từ 1/1/2017 đến hết 15/9/2017, VAMC đã mua nợ của 14 tổ chức tín dụng với tổng dư nợ gốc nội bảng là 20.995 tỷ đồng, giá mua nợ là 20.619 tỷ đồng, đã đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 được Ngân hàng Nhà nước giao.

Như vậy, tính từ 2013 đến thời điểm 15/9/2017, VAMC đã thực hiện mua được 26.108 khoản nợ của 16.197 khách hàng tại 42 tổ chức tín dụng, với tổng dư nợ gốc nội bảng là 296.550 tỷ đồng, giá mua nợ là 266.543 tỷ đồng.

Cũng theo Ngân hàng Nhà nước, tỷ lệ nợ xấu nội bảng toàn hệ thống cập nhật đến cuối tháng 7/2017 là 2,51% (cuối 2016 là 2,46%, cuối 2015 là 2,55%). Tổng số nợ xấu xử lý được trong năm 2016 đạt 118,5 nghìn tỷ đồng và 6 tháng đầu năm 2017 đạt 46,03 nghìn tỷ đồng.

Vừa qua Ngân hàng Nhà nước cũng đã lựa chọn 6 ngân hàng thương mại (gồm BIDV, Sacombank, ACB, VietinBank, Techcombank và Agribank) cùng VAMC tập trung triển khai các giải pháp theo nghị quyết của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu.

Xử lý 45.000 tỷ nợ xấu, lợi nhuận các ngân hàng tăng mạnh

Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia vừa công bố báo cáo tình hình kinh tế - tài chính 9 tháng đầu năm 2017, với cập nhật về tình hình nợ xấu và lợi nhuận của các tổ chức tín dụng.

Theo báo cáo trên, tình hình lợi nhuận của hệ thống tổ chức tín dụng khá quan. Lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 47 nghìn tỷ đồng, tăng tới 39% so với cùng kỳ năm 2016, chủ yếu nhờ đóng góp từ hoạt động tín dụng và hoạt động dịch vụ.

Cụ thể, dữ liệu thống kê từ Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia cho thấy, lãi thuần từ hoạt động tín dụng của hệ thống đã tăng mạnh (15,8%); tỷ lệ thu nhập lãi thuần cận biên tăng lên mức 2,8% (cùng kỳ năm 2016 là 2,7%); lợi nhuận trước trích lập dự phòng rủi ro tăng khoảng 30,2% so với cùng kỳ năm 2016; tỷ lệ chi phí dự phòng rủi ro tín dụng/tổng lợi nhuận trước trích lập dự phòng khoảng 49%, giảm từ 53% cùng kỳ năm 2016.

Cũng theo báo cáo trên, tỷ lệ nợ xấu theo báo cáo của các tổ chức tín dụng ở khoảng 2,9% (năm 2016 khoảng 2,6%). Tỷ lệ nợ xấu cao tập trung chủ yếu tại một số tổ chức tín dụng yếu kém, năng lực tài chính và khả năng quản trị điều hành yếu, trong diện tái cơ cấu.

Tin doanh nghiệp niêm yết

SBT: Lên kế hoạch đổi tên và nới room sau sáp nhập

CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh (HOSE: SBT) vừa thông báo sẽ tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên niên độ 2016-2017 với thời gian thực hiện dự kiến 20/11.

Bên cạnh những nội dung về báo cáo hoạt động kinh doanh niên độ 2016-2017 và kế hoạch sản xuất cho niên độ 2017-2018, SBT trình Đại hội kế hoạch đổi tên, thay đổi ngành nghề nhằm mục đích điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài và bầu bổ sung Thành viên HĐQT.

Về cơ cấu vốn tính đến ngày 05/05/2017, nhà đầu tư nước ngoài chỉ sở hữu 6.79% vốn SBT còn cổ đông trong nước nắm 93.21% phần vốn còn lại, trong đó CTCP Đầu tư Thành Thành Công là cổ đông lớn nhất nắm gần 24% vốn, kế đến là CTCP Global Mind Việt Nam sở hữu 17.28%.

Về việc sáp nhập, SBT đã hoàn tất việc phát hành 303.8 triệu cổ phiếu với giá 10,000 đồng/cổ phiếu để hoán đổi với 297 triệu cổ phiếu của CTCP Đường Biên Hòa (HOSE: BHS) hồi đầu tháng 9. Như vậy với lần phát hành này, giá trị vốn điều lệ của SBT đã tăng từ 2,531 tỷ đồng lên 5,570 tỷ đồng.

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank – STB) lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc đổi mã chứng khoán và chuyển sàn giao dịch.

Chiều ngày 10/10, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank – STB) gây bất ngờ cho thị trường chứng khoán khi công bố lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc đổi mã chứng khoán và chuyển sàn giao dịch. Theo đó, ngân hàng dự kiến đổi mã chứng khoán từ STB thành SCM và hủy niêm yết trên sàn HoSE để chuyển sang sàn HNX.

Khí miền Nam (PGS) chi gần 50 tỷ đồng tạm ứng cổ tức đợt 1/2017

CTCP Kinh doanh Khí miền Nam (PGS – sàn HNX) cho biết, ngày 25/10 tới sẽ chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, tức 1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng.

Như vậy, với lượng chứng khoán đang lưu hành gần 50 triệu cổ phiếu, PGS sẽ phải chi tương ứng gần 50 tỷ đồng để trả cổ tức. Ngày giao dịch không hưởng quyền là ngày 24/10 và thời gian thanh toán từ ngày 10/11.

Mới đây, PGS đã công bố tình hình kinh doanh 9 tháng đầu năm 2017 với tổng doanh thu đạt 4.253 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 106 tỷ đồng, hoàn thành 85% kế hoạch năm.

2 triệu cổ phiếu HAB lên sàn UPCoM

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và cấp mã chứng khoán cho Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội (mã HAB).

HAB có vốn điều lệ 20 tỷ đồng, số lượng chứng khoán đăng ký 2 triệu cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	54.9	49.4	11.1%	56.6	47.5	15%	-4%	Xu hướng phục hồi đang tiếp diễn
2	ACB	Nắm giữ	19/9/2017	32.0	28.2	13.5%	34.7	27.4	23%	-3%	Xu hướng phục hồi đang tiếp diễn

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	CHP	Nắm giữ	30/8/2017	27.0	26.2	3.3%	29.0	25.0	11%	-4%	
2	GAS	Nắm giữ	1/9/2017	68.2	61.6	10.7%	72.8	60.1	18%	-2%	Điều chỉnh giá do trả cổ tức bằng tiền 10%
3	CSV	Nắm giữ	15/9/2017	36.1	35.0	3.1%	37.7	33.5	8%	-4%	
4	ACB	Nắm giữ	19/9/2017	32.0	28.2	13.5%	34.7	27.4	23%	-3%	
5	GMD	Nắm giữ	22/9/2017	44.1	41.8	5.4%	45.5	41.0	9%	-2%	
6	VIC	Nắm giữ	27/9/2017	54.9	49.4	11.1%	56.6	47.5	15%	-4%	
7	VCB	Nắm giữ	28/9/2017	39.4	36.9	6.6%	40.3	35.7	9%	-3%	Điều chỉnh giá do trả cổ tức 8%
8	HCM	Mua	9/10/2017	43.3	41.3	4.8%	48.0	40.0	16%	-3%	
9	AAA	Mua	11/10/2017	34.8	35.2	-1.1%	40.3	33.2	15%	-6%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	LN 2017E (tỷ)	EPS 2017E	BV 2017E	ROE 2017E	ROA 2017E	PE 2017E	PB 2017E	Cổ tức dự kiến**	Khuyến nghị
HAR	HOSE	13,600	14,871	03/10/2017	42.5	420	11,784	4%	3%	30.1	1.1	N/A	TĂNG TỶ TRỌNG
MWG	HOSE	122,200	122,000	28/09/2017	2,165	6,888	25,080	27%	8%	14.3	6.3	n/a	TRUNG LẬP
NKG	HOSE	36,400	41,200	29/09/2017	782	6,018	22,845	34%	11%	7.0	2.0	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
LAS	HNX	15,400	23,400	22/09/2017	172	1,527	11,390	13%	6%	12.0	2.0	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
PAC	HOSE	53,000	60,520	20/09/2017	165	3,558	17,463	20%	8%	14.6	3.0	23%	TĂNG TỶ TRỌNG
VNM	HOSE	148,500	167,000	18/09/2017	11,664	8,036	16,867	47%	36%	18.7	8.0	n/a	TĂNG TỶ TRỌNG
DGW	HOSE	18,700	18,900	08/09/2017	50	1,260	16,609	8%	4%	13.1	1.0	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
NAF	HOSE	25,200	32,800	07/09/2017	61	2,022	13,173	16%	11%	18.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
TCM	HOSE	26,850	31,050	01/09/2017	178	3,449	20,393	17%	6%	8.1	1.4	5%	TRUNG LẬP
BFC	HOSE	40,500	47,400	30/08.2017	322	5,646	18,396	33%	9%	8.4	2.5	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
HAX	HOSE	44,200	45,390	04/08/2017	80.5	3,450	20,200	17%	6%	12.0	2.0	n/a	TRUNG LẬP
VSC	HOSE	54,300	60,900	04/08/2017	216	4,656	30,685	16%	9%	13.0	2.0	25%	TRUNG LẬP
HPG	HOSE	39,550	39,000	25/07/2017	7,170	5,580	21,047	28%	17%	7.0	1.9	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
PNJ	HOSE	112,000	123,000	12/07/2017	673	6,231	23,944	26%	15%	17.8	4.6	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
FOX	UPCOM	71,800	103,194	30/06/2017	1,111	7,371	30,844	25%	11%	9.8	2.3	10%	TĂNG TỶ TRỌNG
DRC	HOSE	21,900	33,200	23/06/2017	374	3,156	13,974	23%	6%	10.5	2.4	25%	TRUNG LẬP
ELC	HOSE	15,300	30,000	13/06/2017	124	2,640	19,500	14%	10%	11.3	1.5	7%	TĂNG TỶ TRỌNG
PHR	HOSE	42,000	40,000	07/06/2017	363	4,625	34,188	9%	15%	8.6	1.1	18%	TĂNG TỶ TRỌNG
DPR	HOSE	41,400	64,700	31/05/2017	204	5,102	54,473	6%	10%	12.6	1.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
LIX	HOSE	46,850	54,930	25/05/2017	267	6,600	18,590	34%	21%	8.9	3.2	30%	TĂNG TỶ TRỌNG
TRC	HOSE	28,450	38,000	23/05/2017	98	3,395	51,889	7%	6%	11.2	0.7	15%	TĂNG TỶ TRỌNG
HBC	HOSE	63,300	51,174	08/05/2017	828	6,369	19,815	38%	6%	8.0	2.6	15%	TRUNG LẬP
REE	HOSE	34,800	29,100	03/05/2017	1,592	4,380	27,540	16%	10%	7.0	1.0	16%	TRUNG LẬP
TCM	HOSE	26,850	32,200	28/03/2017	178	3,617	22,200	16%	6%	8.9	1.5	10%	TĂNG TỶ TRỌNG

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2016 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.